

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 134/2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Chu Mạnh Tường

- Bà Phan Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1. ĐOÀN MINH H, sinh năm 1997; tại tỉnh B; hộ khẩu thường trú: Nhà không số, tổ a, khu phố b, phường B, Thành phố B, tỉnh Đ. Chỗ ở: A đường B, khu phố C, phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Trí T và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 26/4/2016 bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng (Quyết định số 409/QĐ-TA); tạm giam từ ngày 17/01/2018 đến nay. Có mặt.

2. ĐỖ HOÀNG L (tên gọi khác : M), sinh năm 1996 tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: A, chung cư P, phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Hoàng D (chết) và bà Phạm Thị Ngọc D; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến nay; Có mặt.

- ***Người bị hại:*** Anh Lâm Trí C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B khu phố C, phường T, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lâm Thiệu H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, phường C, Thành phố B, tỉnh B.

+ Anh Ngô Đức T, sinh năm 1982 (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: A, huyện U, tỉnh B.

Địa chỉ: A, khu phố B, phường C, thị xã T, tỉnh B.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

+ Chị Lê Thị Hồng C, sinh năm 1984 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/01/2018, Công an phường B kiểm tra hành chính tại nhà số A đường B, khu phố C, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do Đoàn Minh H thuê ở đã phát hiện bắt quả tang H tàng trữ trái phép ma túy để trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET để tại góc phòng ngủ cạnh tủ quần áo của H.

Thu giữ 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể không màu.

Kết luận giám định số 343/KLGDH ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố H kết luận tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đoàn Minh H và hình dấu Công an phường B, quận T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0798g loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Đoàn Minh H khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 ngày 16/01/2018, Đoàn Minh H đến khu vực Cầu B, phường T, quận T mua một gói ma túy của một người phụ nữ tên P (chưa rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng mang về nhà ở địa chỉ A đường B, khu phố C, phường B, quận T để sử dụng cùng với Lê Thị Hồng C (sinh năm 1984, Hộ khẩu thường trú: A đường B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) và Nguyễn Văn T (sinh năm 1984, Hộ khẩu thường trú: nhà không số, khu phố A, phường B, Thành phố B, tỉnh Đ). Sau khi sử dụng ma túy xong, số ma túy còn dư H bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu JET và để tại góc phòng ngủ của H. Đến 14 giờ 40 phút ngày 17/01/2018, Công an phường B kiểm tra bắt quả tang. Lê Thị Hồng C và Nguyễn Văn T, chỉ sử dụng và không hùn tiền mua số ma túy thu giữ.

Ngoài ra Đoàn Minh H còn khai nhận cùng với Đỗ Hoàng L thực hiện vụ trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 13/10/2017 Đỗ Hoàng L, Đoàn Minh H đi bộ đến trước nhà số A đường B, khu phố C, phường T, quận T, H phát hiện xe mô tô hiệu Honda Click màu đen-vàng biển số 94K1-007.84 của anh Lâm Trí C sinh năm

1997, Hộ khẩu thường trú: A, phường B, Thành phố B, tỉnh B, để trước nhà không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này H rủ L trộm chiếc xe trên thì L đồng ý. L đến đẩy lùi chiếc xe trên ra ngoài khoảng 2 mét rồi nổ máy xe chở H chạy thoát (bên trong cốp xe có giấy đăng ký xe biển số 94K1-007.84 mang tên Lâm Thiệu D). Ngày 14/10/2017 H nhờ L (chưa rõ lai lịch) đem chiếc xe trên đến tiệm cầm đồ “Đức T” địa chỉ A lô D, KDC V, khu phố C, phường A, thị xã T, tỉnh B do anh Ngô Đức T (sinh năm 1982, Hộ khẩu thường trú: A, huyện U) làm chủ, cầm được 8.000.000 đồng, H chia cho L 3.500.000 đồng, chia cho L 300.000 đồng, còn lại 4.200.000 đồng H giữ.

Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: 01 Honda Click màu đen vàng biển số 94K1-007.84, số máy NC110BME-0084999, số khung NC110BM-0084999 trị giá 20.000.000 đồng.

Ngoài ra L và H còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn quận C và huyện T, tỉnh B cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 ngày 06/11/2017 Đỗ Hoàng L đang ở tiệm internet “Tuấn D”, phường T, quận T thì B (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ L đi cầm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 36B3-904.38 thì L đồng ý, B điều khiển xe mô tô trên qua đón L và chở đến tiệm cầm đồ “Đức T” tại số A lô D, KDC V, khu phố C, phường A, thị xã T, tỉnh B do anh Ngô Đức T làm chủ. Tại đây L cầm xe mô tô biển số: 36B3-904.38 cùng giấy đăng ký xe, chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mang tên Lê Như P (sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: Xóm A, xã T, huyện S) được 16.000.000 đồng (L ký vào hợp đồng thế chấp tài sản mang tên Nguyễn Hoàng L). Trước đó L có nói việc cầm xe mô tô hiệu Honda Click biển số 94K1-007.84 L lấy trộm được tại tiệm “Đức T” nên B lấy 8.600.000 đồng chuộc xe Honda Click biển số: 94K1-007.84 ra để sử dụng và chia cho L 500.000 đồng. Khi về nhà B đưa tiền cho L (chưa rõ lai lịch, không rõ bao nhiêu tiền) và nói cho L biết xe Yamaha Exciter biển số: 36B3-904.38 L lấy trộm được ở khu vực ngã tư N thuộc tỉnh B. Khoảng 8 giờ 30 ngày 07/11/2017 B sợ bị phát hiện nên nhờ L đem xe mô tô hiệu Honda Click biển số: 94K1-007.84 đi cầm thì L đồng ý. Lúc này V (chưa rõ lai lịch) dùng xe mô tô hiệu Luvias (màu trắng, không rõ biển số) chở L, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click biển số: 94K1-007.84 đến tiệm cầm đồ “Đức T” cầm cho anh T cùng giấy đăng ký xe được 9.000.000 đồng (L ký vào hợp đồng thế chấp tài sản mang tên Nguyễn Hoàng L) số tiền cầm xe B giữ không chia cho ai. Số tiền L, H được chia L, H đã tiêu xài cá nhân hết. Qua xác minh xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 36B3-904.38 do anh Lê Như P bị mất trộm vào ngày 29/10/2017 tại trước Công trường Trung cấp nghề. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã thu hồi xe mô tô hiệu Honda Click biển số: 94K1-007.84 và xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số: 36B3-904.38 do anh Ngô Đức T giao nộp.

- Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 00 ngày 06/11/2017 Đỗ Hoàng L cùng với Nguyễn Quốc B (sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã A, huyện B, tỉnh D), Đ (chưa rõ lai lịch) đang ở nhà của B tại số A Quốc lộ B, khu phố C, phường T, quận T thì B rủ L, Đ qua nhà trọ của D (chưa rõ lai lịch) ở địa chỉ A Quốc lộ

B, khu phố C, phường H, quận T chơi, B điều khiển xe mô tô hiệu Luvias màu trắng (không rõ biển số, xe của V) chở L, Đ đến nhà trọ của D. Khi đến L, Đ đứng ở ngoài dãy nhà trọ còn B vào trong phòng trọ của D thì thấy D, N (chưa rõ lai lịch) và anh Ngô Hữu P (sinh năm 1989, Hộ khẩu thường trú: A đường B, khu phố C, phường H, quận T) đang ngủ, dưới nền nhà có để điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và Mobell của anh P, thấy không có người trông coi nên B lấy trộm 02 điện thoại di động trên rồi chạy ra kêu L, Đ chạy xe về nhà B. Khi về B lấy ra 02 cái điện thoại trên và nói mới trộm được, khi mở điện thoại Samsung Galaxy J7 thì thấy dòng chữ “Phuc L” nhưng mở khóa không được. Khoảng 8 giờ 20 ngày 07/11/2017 V điều khiển xe mô tô hiệu Luvias chở L, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click biển số: 94K1-007.84 đến tiệm điện thoại đổi điện tiệm cầm đồ “Đức T” tại địa chỉ A lô D, KDC V, khu phố C, phường A, thị xã để bẻ khóa điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 hết 100.000 đồng (B trả tiền). Khoảng 8 giờ 30 ngày 07/11/2017 cả B, V, L đem điện thoại Samsung Galaxy J7 đến tiệm cầm đồ “Đức T” cầm cho anh T là chủ tiệm được 2.500.000 đồng (L ký vào hợp đồng thế chấp tài sản mang tên Nguyễn Hoàng L), số tiền cầm điện thoại di động được B chia cho L 1.000.000 đồng (tiêu xài cá nhân hết), B 1.000.000 đồng, V 500.000 đồng. Còn điện thoại hiệu Mobell Bảo lấy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã thu hồi điện thoại di động Samsung Galaxy J7 do anh Ngô Đức T giao nộp.

- Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ 00 (không nhớ ngày) cuối tháng 8/2017 Đỗ Hoàng L và Đoàn Minh H rủ nhau đi trộm cắp tài sản, khi đi đến trước Công ty Huy L số A Quốc lộ B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh B cả 02 phát hiện một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) đang say rượu, nằm ngủ, bên cạnh có dựng 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen (không rõ biển số), lúc này L vào lấy trộm chiếc xe trên tàu thoát. Ngày hôm sau Đoàn Minh H bán cho một người bạn tên L (chưa rõ lai lịch) được 1.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 500.000 đồng (tiêu xài cá nhân hết).

- Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ 00 (không nhớ ngày) đầu tháng 8/2017 Đỗ Hoàng L và Đoàn Minh H rủ nhau đi trộm cắp tài sản, khi đến nhà một người quen tên S (chưa rõ lai lịch) tại khu vực tổ D, khu phố H, phường L, Quận C, H hỏi mượn xe mô tô hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) sau đó chiếm đoạt. H lấy chiếc xe trên sử dụng và cho L 500.000 đồng. Khoảng 02 tuần sau, H cầm chiếc xe cho một tiệm cầm đồ ở thị xã T, tỉnh B (không nhớ địa chỉ) được 500.000 đồng (tiêu xài cá nhân hết). Do không xác định được địa điểm cầm xe nên không thu hồi được.

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định: 01 gói tinh thể không màu có khối lượng 3,8978g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click màu đen-vàng, biển số: 94K1-007.84, SM: NC110BME-0084999, SK: NC110BM-0084999, 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu Honda Click biển số: 94K1-007.84 mang tên Lâm Thiệu A (Sinh năm 1977, Thường trú: A, P.B, TP. B, Tỉnh B) thu của Ngô Đức T. Kết quả xác minh xe do ông Lâm Thiệu A đứng tên chủ sở hữu, ông Thiệu A đưa xe cho anh Lâm

Trí C là con ruột sử dụng và bị mất trộm vào ngày 13/10/2017 tại phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 18/01/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lâm Thiệu A là chủ sở hữu, ông Lâm Thiệu A ủy quyền cho anh C nhận lại chiếc xe trên.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen-vàng, biển số: 36B3-904.38, số máy 55P1435303, số khung EY435291, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 36B3-904.38, 01 (một) chứng minh nhân dân số 172941038, 01 (một) giấy phép lái xe số 576501 tất cả đều mang tên Lê Như P (Sinh năm 1988, Thường trú: Xóm A, xã T, huyện S, tỉnh T) thu của Ngô Đức T. Kết quả xác minh xe do anh Lê Như P đứng tên chủ sở hữu, anh P sử dụng và bị mất trộm vào ngày 29/10/2017 tại phường B, thị xã T, tỉnh B. Ngày 06/3/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lê Như P là chủ sở hữu và chuyển hồ sơ liên quan cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T, tỉnh B điều tra theo thẩm quyền.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 thu của Ngô Đức T. Hội đồng định giá tài sản UBND quận Thủ Đức định giá điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 có giá 4.000.000 đồng. Kết quả xác minh do anh Ngô Hữu P làm chủ sở hữu và bị mất trộm vào ngày 06/11/2017 tại phường H, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 06/3/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Ngô Hữu P là chủ sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell (chưa thu hồi được). Hội đồng định giá tài sản UBND quận Thủ Đức xác định có trị giá 1.000.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự:

- Anh Lâm Trí C, anh Ngô Hữu P, và anh Lê Như P không có yêu cầu gì khác. Anh Ngô Đức T yêu cầu bồi thường 26.900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 02/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Đoàn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; truy tố bị cáo Đỗ Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đoàn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 cùng tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo Đỗ Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm

1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 cùng tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị can Đoàn Minh H, Đỗ Hoàng H xảy ra trước ngày Bộ Luật hình sự năm 2015 có hiệu lực; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH17 ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Quốc Hội. Để áp dụng những quy định pháp luật có lợi cho bị can, bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức áp dụng Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để truy tố bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, đủ cơ sở xác định khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/01/2018, Công an phường B kiểm tra nhà số A đường B, khu phố C, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Đoàn Minh H tàng trữ trái phép chất 4,0798 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Ngoài ra H cùng Đỗ Hoàng L thực hiện hành vi trộm cắp một mô tô hiệu Honda Click màu đen-vàng biển số 94K1-007.84 trị giá 20.000.000 đồng của anh Lâm Trí C vào ngày 13/10/2017 tại nhà số A đường D, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi của Đoàn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi của Đỗ Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, nên phải bị xử lý theo quy định pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Đoàn Minh H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự, trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đặc biệt trong tình hình hiện nay tội phạm về ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng và tinh vi hơn. Bị cáo H đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/4/2016, Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức xử phạt hành chính 15 tháng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc nhưng khi trở về xã hội vẫn tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là thuộc tình tiết tái phạm đối với bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt

ngghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hành vi trộm cắp tài sản mà các bị cáo Đoàn Minh H và Đỗ Hoàng L gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Điều 51 của Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo là phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà xảy ra tại địa bàn quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, thị xã T, tỉnh B, ngày 30/01/2018 và ngày 06/03/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức có công văn thông báo yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T, tỉnh B tiếp nhận điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Quốc B ngày 30/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức ra thông báo truy tìm. Ngày 09/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức ra quyết định tách vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” ngày 06/11/2017 tại H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Quốc B xử lý sau.

Đối với Lê Thị Hồng C, Nguyễn Văn T, ngày 23/01/2018 Công an phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với các tên P, L, E, Đ, V hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục điều tra xác minh, khi đủ căn cứ sẽ lập hồ sơ xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định: 01 gói tinh thể không màu có khối lượng 3,8978g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lâm Trí C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lâm Thiệu A trong vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét. Riêng đối với số tiền 26.900.000 đồng của anh Ngô Đức T là chủ tiệm cầm đồ đã cầm cố tài sản cho các bị cáo nên yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền trên. Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Trong tổng số tiền 26.900.000 đồng, bị cáo H đã hưởng lợi số tiền 4.200.000 đồng, số còn lại 22.700.000 đồng do bị cáo L và Nguyễn Quốc B hưởng lợi. Vì vậy cần buộc bị cáo L có trách nhiệm bồi thường số tiền 22.700.000 đồng và dành quyền khởi kiện dân sự cho bị cáo đối với Nguyễn Quốc B bằng vụ án dân sự khác về liên đới bồi thường là phù hợp pháp luật.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Đỗ Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đoàn Minh H chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2018.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng L 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đoàn Minh H có trách nhiệm bồi thường cho anh Ngô Đức T số tiền 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng). Buộc bị cáo Đỗ Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho anh Ngô Đức T số tiền 22.700.000 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng). Dành quyền khởi kiện cho bị cáo L đối với Nguyễn Quốc B về trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại bằng một vụ án dân sự khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người thi hành án chưa trả tiền, thì người phải thi hành án phải trả lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói tinh thể không màu có khối lượng 3,8978g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (Phiếu nhập kho số NKT2018/104 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đoàn Minh H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Đỗ Hoàng L phải nộp 1.135.000 (một triệu một trăm ba mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- Chi cục thuế Q.TĐ;
- PC27;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu